TIẾNG VIỆT

## **BÀI ĐỌC 2: MÍT LÀM THƠ**

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu gạch ngang, ngắt nhịp các câu thơ hợp lí. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện với lời các nhân vật (Mít, Hoa Giấy).

- Hiểu nghĩa của từ ngữ được chú giải cuối bài. Hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện: Vì yêu bạn bè, Mít tập là thơ tặng các bạn. Nhưng Mít mới học làm thơ nên thơ của Mít còn vụng về, khiến các bạn hiểu lầm.

**- Năng lực chung**: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**- Năng lực đặc thù**: Năng lực ngôn ngữ, Năng lực văn học

**- Phẩm chất:** Câu chuyện vui này khuyên chúng ta nên thông cảm với bạn, tha thứ cho sự vụng về của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Giáo án, Máy tính, máy chiếu.

**2. HS:** SGK, VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát và vỗ tay theo bài hát “Bắc kim thang”  - GV giới thiệu vào bài mới  **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài đọc (giọng nhí nhảnh, nhẹ nhàng). GV đọc xong, mời 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ: *ngộ nghĩnh, thi sĩ, kỳ diệu, cá chuối*.  - GV mời 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  **HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.  - GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - GV mời một số cặp HS làm mẫu: thực hành hỏi – đáp trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  **3.LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **HĐ 3: Luyện tập**  - GV mời 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1: Theo lời Hoa Giấy, hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng có phần cuối giống nhau.  + BT 2: Những tiếng vần với nhau trong câu thơ Mít tặng Biết Tuốt là: *suối – chuối*. Đây là hai tiếng có vần giống nhau hoàn toàn – vần **uôi**.  - GV YC thêm: Mỗi HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | * HS thực hiện * HS lắng nghe   - HS lắng nghe.  - Cả lớp đọc thầm theo bài đọc khi GV đọc. 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ.  - 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  - 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK:  - HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - Một số cặp HS mẫu: thực hành hỏi đáp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*:  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - Một số HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe. |

*\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:*

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

----------------------------------------------------------------------------